

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục đề tài khoa học và công nghệ
triển khai năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKH-CN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 71/TTr-SKH-CN ngày 16/12/2020.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục 01 đề tài khoa học và công nghệ (KH&CN) triển khai năm 2021 (Có danh mục chi tiết kèm theo).

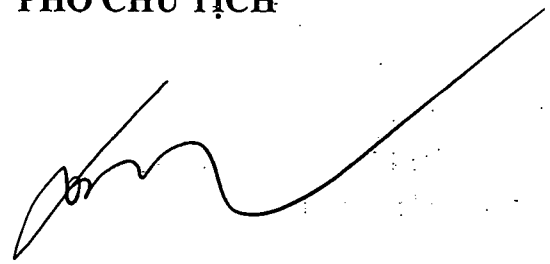
Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan thường trực của Hội đồng KH&CN tỉnh) có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn đơn vị thực hiện đề tài xây dựng thuyết minh chi tiết, tổ chức Hội nghị xét duyệt, thẩm định nội dung, kinh phí, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng đơn vị chủ trì thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- PVP (ô. Thát);
- Lưu: VT, Huy 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BỔ SUNG TRIỂN KHAI NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: **2374/QĐ-UBND** ngày **28** tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

Tên đề tài	Đơn vị chủ trì thực hiện/Chủ nhiệm đề tài	Tính cấp thiết	Định hướng mục tiêu	Định hướng nội dung	Dự kiến sản phẩm chính	Kinh phí dự kiến (tr.đ)	Nguồn SNKH (tr.đ)	KP dự kiến năm 2021 (tr.đ)
Phục tráng và phát triển một số giống lúa nếp đặc sản, có giá trị cao tại tỉnh Bắc Kạn	<p>- Cơ quan chủ trì: Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc.</p> <p>- Chủ nhiệm đề tài: ThS. Nguyễn Văn Chinh</p>	<p>Hiện nay, theo đánh giá của một số địa phương trên địa bàn tỉnh có nhiều giống lúa nếp đặc sản: Nếp Tái, Khâu Nua Lương, Khâu Nua Pái... có nhiều đặc điểm quý, có giá trị được thị trường trong và ngoài tỉnh ưa chuộng. Tuy nhiên, người dân chưa tiếp cận được kỹ thuật lưu giữ, bảo tồn và sản xuất hạt giống nên theo thời gian các giống lúa trên giảm dần về năng suất, chất lượng. Vì vậy, để góp phần bảo tồn, cung cấp hạt giống cho sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm thì việc thực hiện đề tài "Phục tráng và phát triển một số giống lúa nếp đặc sản, có giá trị cao tại tỉnh Bắc Kạn" là rất cần thiết.</p>	<p>(Mục tiêu chung: Phục tráng được một số giống lúa nếp đặc sản, góp phần bảo tồn, phát triển và nâng cao giá trị sản phẩm, thu nhập cho người sản xuất tại địa phương.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <p>(1) Đánh giá được thực trạng sản xuất một số giống lúa nếp đặc sản của tỉnh Bắc Kạn;</p> <p>(2) Lựa chọn được giống lúa nếp đặc sản cần phục tráng và phát triển tại địa phương;</p> <p>(3) Xác định được vùng sản xuất giống lúa nếp đặc sản;</p> <p>(4) Sản xuất được hạt giống lúa nếp đặc sản cấp siêu nguyên chủng;</p> <p>(5) Sản xuất được hạt giống cấp nguyên chủng cung cấp cho sản xuất đại trà;</p> <p>(6) Xây dựng được quy trình canh tác theo hướng hữu cơ cho sản xuất lúa nếp đặc sản thương phẩm và quy trình bảo quản;</p> <p>(7) Xây dựng được nhãn hiệu hàng hóa tập thể cho sản phẩm lúa nếp đặc sản;</p> <p>(8) Xây dựng kênh tiêu thụ cho sản phẩm lúa nếp đặc sản.</p>	<p><i>Nội dung 1:</i> Điều tra, đánh giá thực trạng, xác định vùng sản xuất một số giống lúa nếp đặc sản trên địa bàn tỉnh;</p> <p><i>Nội dung 2:</i> Phục tráng giống giống lúa nếp đặc sản;</p> <p><i>Nội dung 3:</i> Nghiên cứu hoàn thiện quy trình canh tác giống lúa nếp đặc sản theo hướng hữu cơ và quy trình bảo quản;</p> <p><i>Nội dung 4:</i> Nghiên cứu khảo nghiệm vùng sinh thái cho các giống lúa nếp đặc sản;</p> <p><i>Nội dung 5:</i> Xây dựng mô hình sản xuất hạt giống nguyên chủng; mô hình trình diễn sản xuất các giống lúa nếp đặc sản thương phẩm;</p> <p><i>Nội dung 6:</i> Xây dựng nhãn hiệu hàng hóa tập thể; kênh tiêu thụ cho sản phẩm lúa nếp đặc sản;</p> <p><i>Nội dung 7:</i> Đào tạo, tập huấn kỹ thuật sản xuất lúa nếp đặc sản.</p>	<p>(1) 01-02 giống lúa nếp đặc sản được phục tráng;</p> <p>(2) 100 kg hạt giống siêu nguyên chủng/giống;</p> <p>(3) 1000 kg hạt giống nguyên chủng/giống;</p> <p>(4) 01 Quy trình canh tác lúa nếp đặc sản được phục tráng theo hướng hữu cơ và bảo quản hạt thương phẩm;</p> <p>(5) 01 mô hình (5-10 ha) lúa nếp đặc sản thương phẩm đã được phục tráng;</p> <p>(6) 01 nhãn hiệu hàng hóa tập thể cho sản phẩm lúa nếp đặc sản;</p> <p>(7) 01 kênh tiêu thụ sản phẩm lúa nếp đặc sản.</p>	4.200	4.200	2.000